

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Quản lý sản xuất nông nghiệp (Agricultural production management)

- Mã số học phần: NS422

- Số tín chỉ học phần: 3 tín chỉ

- Số tiết học phần: 30 tiết lý thuyết, 30 tiết thực hành.

2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Khoa: Kinh tế Nông nghiệp

- Trường: Kinh tế

3. Điều kiện:

- Điều kiện tiên quyết: không

- Điều kiện song hành: không

4. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu	Nội dung mục tiêu	CDR CTĐT
4.1	Vận dụng thành thạo kiến thức có liên quan đến đối tượng nhiệm vụ và nội dung ứng dụng trong quản lý sản xuất nông nghiệp. Có khả năng phân tích và đánh giá các loại hình trong kinh doanh nông nghiệp, biết phân tích và đánh giá các hoạt động có liên quan đến quản lý đầu tư, lao động, quản trị tài chính, quản trị tình hình tiêu thụ và hạch toán kinh doanh trong sản xuất nông nghiệp	2.1.3d; 2.1.3e; 2.1.3f
4.2	Có kỹ năng tổ chức quản lý doanh nghiệp nông nghiệp, biết cách quản lý sử dụng các yếu tố sản xuất, tiêu thụ và phân phối nông sản phẩm, biết hạch toán và phân tích kinh doanh trong doanh nghiệp nông nghiệp	2.2.1.b,c
4.3	Có kỹ năng làm việc nhóm và có khả năng thuyết trình	2.2.2a,c,d
4.4	Có trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp	2.3a,d

5. Chuẩn đầu ra của học phần:

CDR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CDR CTĐT
	Kiến thức		
CO1	Có kiến thức có liên quan đến đối tượng, nhiệm vụ và nội dung trong quản lý sản xuất nông nghiệp	4.1	2.1.3d
CO2	Có khả năng phân tích và hiểu các loại hình kinh doanh	4.1	2.1.3d

CDR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CDR CTĐT
	Kiến thức		
	nông nghiệp ở Việt Nam		
CO3	Vận dụng thành thạo các kiến thức để hoạch định các quyết định đầu tư	4.1	2.1.3e
CO4	Vận dụng thành thạo các kiến thức để phân tích và hiểu để quản trị lao động	4.1	2.1.3f
CO5	Vận dụng thành thạo các kiến thức để phân tích và hiểu để quản trị tài chính	4.1	2.1.3f
CO6	Vận dụng thành thạo các kiến thức để phân tích và hiểu để tổ chức tiêu thụ sản phẩm	4.1	2.1.3f
CO7	Áp dụng kiến thức tổng hợp để phân tích và hạch toán kinh doanh trong sản xuất nông nghiệp	4.1	2.1.3e
	Kỹ năng		
CO8	Có kỹ năng tổ chức quản lý sản xuất nông nghiệp	4.2	2.2.1.b
CO9	Vận dụng kiến thức để quản lý sử dụng các yếu tố sản xuất, tiêu thụ và phân phối nông sản phẩm, biết hạch toán và phân tích kinh doanh trong doanh nghiệp nông nghiệp	4.3	2.2.1.b
CO10	Có kỹ năng viết, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng lập kế hoạch và tổ chức công việc.	4.3	2.2.2.a,c,d
	Thái độ/Mức độ tự chủ và trách nhiệm		
CO11	Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp và cá nhân tốt như trung thực, có trách nhiệm, có ý thức tổ chức kỷ luật, tuân thủ các quy định, tự tin.	4.4	2.3a,d

6. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Môn học này nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức có liên quan đến lý thuyết và ứng dụng trong quản lý sản xuất nông nghiệp. Những vấn đề có liên quan bao gồm đối tượng nội dung của quản lý sản xuất nông nghiệp, các quyết định có liên quan đến các loại hình kinh doanh nông nghiệp, quyết định đầu tư, quản trị lao động, quản trị tài chính, tiêu thụ sản phẩm và hạch toán kinh doanh trong sản xuất nông nghiệp.

7. Cấu trúc nội dung học phần:

7.1. Lý thuyết

	Nội dung	Số tiết	CDR HP
Chương 1.	Đối tượng, nhiệm vụ và nội dung trong quản lý sản xuất nông nghiệp	3	
1.1.	Đối tượng		CO1;
1.2	Nhiệm vụ của quản lý sản xuất nông nghiệp		CO1;

	Nội dung	Số tiết	CĐR HP
1.3	Nội dung của quản lý sản xuất nông nghiệp		CO1;
Chương 2.	Các loại hình kinh doanh nông nghiệp ở Việt Nam	3	
2.1.	Khái quát chung		CO2; CO8
2.2.	Các loại hình tổ chức kinh doanh chủ yếu		CO2; CO8
Chương 3.	Quyết định đầu tư	6	
3.1	Khái quát về đầu tư trong nông nghiệp		CO3; CO9; CO11
3.2	Phân tích đầu tư		CO3; CO9; CO11
Chương 4.	Quản trị lao động	6	
4.1	Đặc điểm lao động nông nghiệp		CO4; CO9
4.2	Đo lường hiệu quả và nâng cao hiệu quả lao động		CO4; CO9
4.3	Các quy định có liên quan về sử dụng lao động		CO4; CO9
Chương 5.	Quản trị tài chính	6	
5.1	Báo cáo tài chính trong sản xuất nông nghiệp		CO5; CO9
5.2	Vốn kinh doanh và giải pháp nâng cao hiệu quả vốn kinh doanh		CO5; CO9
5.3	Nguồn tài chính và giải pháp khai thác hiệu quả		CO5; CO9
Chương 6.	Tổ chức tiêu thụ sản phẩm	3	
6.1	Vai trò của tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp		CO6; CO9
6.2	Những nhân tố ảnh hưởng đến tổ chức tiêu thụ sản phẩm		CO6; CO9
Chương 7.	Hạch toán kinh doanh trong sản xuất nông nghiệp	3	
7.1	Mục đích và nguyên tắc hạch toán		CO7; CO9; CO10
7.2	Nội dung hạch toán		CO7; CO9; CO10

8. Phương pháp giảng dạy:

Giảng viên trình bày các vấn đề lý thuyết cốt lõi, sinh viên được chia thành các nhóm nhỏ để làm bài tập và trình bày về các chủ đề của nhóm theo hướng dẫn.

- Giảng trên lớp: Số giờ giảng trên lớp là 30 tiết, giảng viên trình bày những vấn đề quan trọng, cốt lõi trong các chương và giải đáp thắc mắc của sinh viên về các nội dung trong mỗi chương.

- Trình bày chủ đề nhóm: Mỗi nhóm 6-7 sinh viên sẽ được giảng viên phân công hoặc tự chọn (nếu giảng viên đồng ý) 1 chủ đề có liên quan trong môn học. Nhóm sinh viên lựa chọn, giới hạn vấn đề để phân tích, viết báo cáo và trình bày về nội dung nhóm thực hiện.

9. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Trước khi đến lớp, sinh viên cần đọc trước tài liệu theo hướng dẫn;
- Tham dự tối thiểu 80% số giờ học lý thuyết;
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học, tham gia đầy đủ, thu thập số liệu thông tin đóng góp vào bài nghiên cứu nhóm;
- Các nhóm chủ động tổ chức quản lý nhóm, phân công nhiệm vụ công bằng và rõ ràng;
- Tham dự thi kết thúc học phần.

10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

10.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	CĐR HP
1	Điểm chuyên cần	Số tiết tham dự học/tổng số tiết	10%	CO11
2	Điểm bài tập nhóm	- Báo cáo - Điểm chuyên cần dùng làm cơ sở xác định mức độ tham gia, đóng góp hoạt động nhóm	30%	CO08;CO09;CO10
3	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi viết (60 phút) - Bắt buộc dự thi	60%	CO01;CO02;CO03;CO04;CO05;CO06; CO07

10.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

11. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1] Agricultural management economics : Activity analysis and decision making / Allan N. Rae.- Wallingford, Oxon, UK: CAB International, 1994.- x, 358 p.: ill.; 24 cm - Sách photo, 0851987680.- 338.1/ R134	TS.005690
[2] Systems analysis in agricultural management.- 630.68/ S995	NA

[3] Quản trị học / Nguyễn Phạm Thanh Nam, Trương Chí Tiến.-
Cần Thơ: Nxb. Đại học Cần Thơ, 2014.- 274 tr.; 24 cm,
9786049192340.- 658/ N104

MON.059422

12. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
1	Chương 1: Đối tượng, nhiệm vụ và nội dung trong quản lý sản xuất nông nghiệp	3	0	- Nghiên cứu trước chương 1
2-3	Chương 2: Các loại hình kinh doanh nông nghiệp ở Việt Nam Hoạt động nhóm: - Sinh hoạt và giới thiệu tóm tắt nội dung môn học - Phân chia nhóm sinh viên - Hướng các nhóm chọn chủ đề nghiên cứu	3	6	- Nghiên cứu trước chương 2 - Ghi chú lại để thực hiện và chuẩn bị các tài liệu theo yêu cầu - Tổ chức quản lý nhóm - Tra cứu thông tin để chọn chủ đề nghiên cứu
4-5	Chương 3. Quyết định đầu tư	6	0	- Nghiên cứu trước chương 3
6-8	Chương 4. Quản trị lao động Hoạt động nhóm: Duyệt các chủ đề nhóm Hướng dẫn xây dựng đề cương nghiên cứu sơ bộ	6	6	- Nghiên cứu trước chương 4 Tiếp tục thu thập số liệu, thông tin phục vụ bài nghiên cứu
9-11	Chương 5. Quản trị tài chính	6	6	- Nghiên cứu trước chương 5 Hoàn thành và nộp đề cương nghiên cứu sơ bộ
12-13	Chương 6. Tổ chức tiêu thụ sản phẩm Hoạt động nhóm: Duyệt các chủ đề nhóm Hướng dẫn xây dựng đề cương nghiên cứu sơ bộ	3	6	- Nghiên cứu trước chương 6
14	Chương 7. Hạch toán kinh doanh trong sản xuất nông nghiệp	3	0	- Nghiên cứu trước chương 7. - Chỉnh sửa đề cương theo góp ý của giảng viên - Hoàn thành và nộp đề cương chi tiết

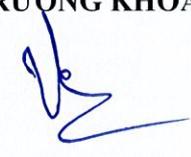
Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
15	Hoạt động nhóm: Đánh giá và thuyết trình	0	6	

Cần Thơ, ngày... tháng.... năm 2023



 TL. HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐHC
 HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG HỒNG NGHIỆP

 Lê Văn Vàng

TRƯỞNG KHOA

 Trần Văn Dũng